

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ BA ĐỒN
TỈNH QUẢNG BÌNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 16/2020/HS-ST
Ngày: 12 - 6 - 2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ BA ĐỒN, TỈNH QUẢNG BÌNH

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Dương

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Trần Trọng Sơn và bà Trần Thị Ngọc Lan.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Anh Tuấn – Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn tham gia phiên tòa:*
Nguyễn Ngọc Giang - Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 6 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 19/2020/TLST-HS ngày 24/4/2020 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 17/2020/QĐXXST-HS ngày 13 tháng 5 năm 2020 đối với các bị cáo:

1. **Nguyễn Thị T**, sinh ngày 10/3/1963 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Nội trợ; Trình độ học vấn: 07/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn C và bà Nguyễn Thị D (đều đã chết); Có chồng là Nguyễn Quang T (Liệt sĩ) và 02 người con, đứa lớn nhất 31 tuổi, đứa nhỏ nhất 16 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 18/12/2019 đến ngày 27/12/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

2. **Nguyễn Thị Y**, sinh ngày 12/9/1969 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 10/10; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Xuân Á và bà Nguyễn Thị L; Có chồng là Cao Văn P và 02 người con, đứa lớn nhất 26 tuổi, đứa nhỏ nhất 14 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

3. **Trần Thị H**, sinh ngày 20/01/1978 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Trần Văn K và bà Trần Thị Q (đều đã chết); Có chồng là Nguyễn Văn N và 03 người con, đứa lớn nhất 21 tuổi, đứa

nhỏ nhất 13 tuổi; Tiền án, Tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

4. **Nguyễn Thị H**, sinh ngày 20/10/1993 tại Quảng Bình; Nơi cư trú: Tổ dân phố Minh P, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Chí T và bà Trần Thị D; Có chồng là Nguyễn Tiến D và 02 người con, đứa lớn nhất 4 tuổi, đứa nhỏ nhất 3 tuổi; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

+ Chị Nguyễn Thị L, sinh năm 1964, nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Đặng Thị H, sinh năm 1956, nơi cư trú: Tổ dân phố Minh P, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Đặng Thị Hồng M, sinh năm 1975, nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1977, nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

+ Chị Nguyễn Thị Hoài T, sinh năm 1989, nơi cư trú: Tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ, tỉnh Quảng Bình, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Sáng ngày 18/12/2019, Nguyễn Thị T đang ở nhà của mình tại tổ dân phố Minh L, phường Quảng T, thị xã Ba Đ thì nảy sinh ý định tổ chức đánh bạc dưới hình thức làm chủ số lô, số đề. Sau đó, T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX, BKS 73N4 - 1846 lần lượt đến gặp Nguyễn Thị H, Đặng Thị H, đều trú tại tổ dân phố Minh P, phường Quảng T, Nguyễn Thị Y, Nguyễn Thị L, Trần Thị H, Đặng Thị Hồng M, Nguyễn Thị T, đều trú tại tổ dân phố Minh L, phường Quảng T đặt vấn đề với những người này làm thư ký ghi số lô, số đề cho Nguyễn Thị T theo kết quả xổ số kiến thiết thành phố Đà Nẵng mở thưởng lúc 17 giờ 15 phút ngày 18/12/2019 để được hưởng tiền hoa hồng theo tỷ lệ phần trăm thì những người này đồng ý.

Theo đó, Nguyễn Thị T căn cứ vào kết quả xổ số kiến thiết thành phố Đà Nẵng, mở thưởng vào ngày 18/12/2019 để đối chiếu với các số lô, số đề được ghi trong bảng ghi số lô, số đề (gọi là “Số đề”) rồi tính toán số tiền thắng thua với người chơi, nếu người chơi đánh trúng số lô, số đề thì T sẽ chi trả tiền thắng cược cho người chơi, ngược lại nếu người chơi đánh không trúng số lô, số đề thì Thẩm sẽ hưởng số tiền người chơi thua. Tỷ lệ thắng được quy ước, tính tùy theo loại, hình thức “lô” mà người chơi mua số đặt cược, cụ thể gồm các loại như sau:

- Loại “1 lô”: Tức là người chơi mua số có 03 chữ số, nếu trùng với 03 chữ số cuối của giải đặc biệt thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 600 lần số tiền đã mua số.

- Loại “6 lô”: Tức là người chơi mua số có 03 chữ số, nếu trùng với 03 chữ số cuối của các giải giải Đặc biệt, giải Năm, giải Sáu và giải Bảy thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 100 lần số tiền đã mua số.

- Loại “17 lô”: Tức là người chơi mua số có 03 chữ số, nếu trùng với 03 chữ số cuối của tất cả các giải, trừ giải Tám thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 35 lần số tiền đã mua số.

- Loại “3 lô”: Tức là người chơi mua số có 03 chữ số, đặt cược vào các loại 1 lô, 6 lô và 17 lô, nếu trúng vào loại nào thì thắng với tỷ lệ tương ứng.

- Loại “Đầu”: Tức là người chơi mua số có 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số của giải Tám thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 70 lần số tiền đã mua số.

- Loại “Đuôi”: Tức là người chơi mua số có 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối của giải Đặc biệt thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 70 lần số tiền đã mua số.

- Loại “2 lô” (hay Đầu - Đuôi): Tức là người chơi mua số có 02 chữ số, đánh cược vào các loại Đầu hoặc Đuôi, nếu trúng vào một trong hai loại thì thắng với tỷ lệ gấp 35 lần số tiền đã mua số.

- Loại “18 lô”: Tức là người chơi mua số có 02 chữ số, nếu trùng với 02 chữ số cuối của một trong tất cả các giải thì người chơi thắng với tỷ lệ gấp 5 lần số tiền đã mua số.

Đối với tỷ lệ trích phần trăm tiền hoa hồng cho các thư ký, căn cứ vào bảng đề để trích tiền hoa hồng từ số tiền mà người khác mua số lô, số đề trong ngày để chi trả cho thư ký ghi số lô, số đề, theo tỷ lệ 10% từ tổng số tiền bán được số có 02 chữ số, tương ứng loại Đầu, Đuôi, 2 lô, 18 lô và tỷ lệ 20% từ tổng số tiền bán được số có 03 chữ số, tương ứng loại 1 lô, 6 lô, 17 lô, 3 lô.

Đến khoảng 16 giờ 45 phút cùng ngày, Nguyễn Thị T điều khiển xe mô tô đi thu các tờ “Sớ đề” tại các điểm thư ký lần lượt: Nguyễn Thị L với tổng số tiền ghi trong “Sớ đề” là 1.800.000 đồng; Đặng Thị Hồng M với tổng số tiền ghi trong “Sớ đề” là 1.100.000 đồng; Nguyễn Thị Y với tổng số tiền ghi trong “Sớ đề” là 39.800.000 đồng; Trần Thị H với tổng số tiền ghi trong “Sớ đề” là 45.746.000 đồng; Đặng Thị H với tổng số tiền ghi trong “Sớ đề” là 3.275.000 đồng; Nguyễn Thị H với tổng số tiền ghi trong “Sớ đề” là 7.744.000 đồng. Khi Nguyễn Thị T đến thu “Sớ đề” tại điểm thư ký của Nguyễn Thị T, hai bên đang giao nhận “Sớ đề” với tổng số tiền ghi trong “Sớ đề” là 1.883.000 đồng thì bị Tổ công tác Công an thị xã Ba Đồn phát hiện, bắt quả tang, thu giữ trên người Nguyễn Thị T 07 tờ “Sớ đề” theo kết quả xổ số kiến thiết thành phố Đà Nẵng mở thưởng ngày 18/12/2019 với tổng số tiền ghi trong 07 tờ “Sớ đề” là 101.348.000 đồng, thu giữ trên người của Nguyễn Thị T số tiền 8.990.000 đồng, thu giữ trên người Nguyễn Thị T số tiền 1.883.000 đồng cùng tang vật liên quan.

- Về vật chứng: Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã tạm giữ vật chứng vụ án gồm: Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 110.338.000

đồng, gồm 10.873.000 đồng thu giữ trong quá trình bắt quả tang và 99.465.000 đồng thu giữ từ các bị can và đối tượng, trong đó: Thu giữ từ bị can Trần Thị H số tiền 45.746.000 đồng; thu giữ từ bị can Nguyễn Thị Y số tiền 39.800.000 đồng; thu giữ từ bị can Nguyễn Thị H số tiền 7.744.000 đồng; thu giữ từ đối tượng Nguyễn Thị L số tiền 1.800.000 đồng; thu giữ từ đối tượng Đặng Thị Hồng M số tiền 1.100.000 đồng; thu giữ từ đối tượng Đặng Thị H số tiền 3.275.000 đồng;

- 07 tờ giấy gọi là Sớ đề (phoi đề) với tổng số tiền ghi trong các sớ đề là 101.348.000 đồng;

- 01 cái bút bi, mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, đã qua sử dụng;

- 01 bàn bằng nhựa, màu đỏ, kích thước (60x40x50)cm, nhãn hiệu Việt Nhật, đã qua sử dụng;

- 01 ghế bằng nhựa màu đỏ có lưng tựa, nhãn hiệu Việt Nhật, cao 60cm, đã qua sử dụng;

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX, màu đen bạc, BKS 73N4 - 1846 đã qua sử dụng;

Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX, màu đen bạc, BKS 73N4-1846 là tài sản chung của Nguyễn Thị T và con gái là Nguyễn Thị Hoài T; Số tiền 8.990.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Thị T là những tài sản hợp pháp, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quanĐT đã trả lại cho Nguyễn Thị Thắm.

Tại bản Cáo trạng số 20/CT-VKSNDTXBĐ ngày 24 tháng 4 năm 2020, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Y, Trần Thị Hi về tội “Tổ chức đánh bạc” theo điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật hình sự; truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; các điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T từ 60.000.000 đồng đến 80.000.000 đồng;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y từ 50.000.000 đồng đến 70.000.000 đồng;

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Trần Thị H từ 50.000.000 đồng đến 60.000.000 đồng;

Áp dụng khoản 1 Điều 321; các điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H từ 20.000.000 đồng đến 40.000.000 đồng.

Ngoài ra đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị xử lý vật chứng theo quy định pháp luật.

Tại phiên tòa các bị cáo nhận tội đúng như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn đã truy tố, không tranh luận và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ mức hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn, Điều tra viên; cơ quan Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng. Tại phiên tòa, các bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hay khiếu nại gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2] Về hành vi phạm tội: Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của các bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy đã có đủ cơ sở kết luận: căn cứ vào kết quả xỏ số kiến thiết thành phố Đà Nẵng, mở thưởng ngày 18/12/2019, khoảng 16 giờ 45 phút, tại phường Quảng Thọ, thị xã Ba Đồn, tỉnh Quảng Bình, bị cáo Nguyễn Thị T đã tổ chức cho 07 người làm thư ký (tay em) bán lô đề, tổng số tiền thu được là 101.348.000 đồng (Trong đó tay em Trần Thị H đã giao tờ số (phoi đề) cho T, có số tiền 45.746.000 đồng; Tay em Nguyễn Thị Y giao phoi đề cho Thẩm, số tiền 39.800.000 đồng nên giữ vai trò đồng phạm giúp sức cho T. Tay em Nguyễn Thị H đã giao phoi đề cho T, có số tiền 7.744.000 đồng nhưng không xác định được số lượng người đã mua đề). Vì vậy hành vi của các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Y và Trần Thị H đã phạm tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự. Bị cáo Nguyễn Thị H đã phạm tội “Đánh bạc” được quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội: Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến trật tự công cộng, gây ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương và gây bất bình trong nhân dân. Vì vậy, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Ba Đồn truy tố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Y và Trần Thị H về tội “Tổ chức đánh bạc” được quy định tại điểm c khoản 1 Điều 322 Bộ luật Hình sự và truy tố bị cáo Nguyễn Thị H về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 của Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Vụ án có nhiều bị cáo tham gia phạm tội tuy nhiên chỉ mang tính đồng phạm giản đơn. Các bị cáo đã cố ý Tổ chức đánh bạc và đánh bạc bằng hình thức số lô, số đề được ghi trong bảng ghi số lô, số đề rồi tính toán tiền thắng thua với người chơi, nếu người chơi đánh trúng số lô, số đề thì T sẽ chi trả tiền thắng cược cho người chơi, ngược lại nếu người chơi đánh không trúng số lô, số đề thì T sẽ hưởng số tiền người chơi thua. Vì vậy cần có mức án tương xứng với tính chất và mức độ do hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra mới có tác dụng

răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi quyết định hình phạt, Hội đồng xét xử có cân nhắc, xem xét để giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo vì các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải. Chồng của bị cáo Nguyễn Thị T là liệt sĩ, bố của bị cáo Nguyễn Thị Y và bị cáo Trần Thị H là người có công với nước, được tặng thưởng huân chương kháng chiến; bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, số tiền đánh bạc không lớn. Vì vậy, sau khi thảo luận nghị án, Hội đồng xét xử nhất trí không cần thiết phải cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà cần áp dụng Điều 35 xử phạt tiền đối với các bị cáo là cũng đủ nghiêm và cũng phù hợp với đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[4] Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 tịch thu tiêu hủy 01 cái bút bi, mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, đã qua sử dụng; 01 bàn bằng nhựa, màu đỏ, kích thước (60x40x50)cm, nhãn hiệu Việt Nhật, đã qua sử dụng; 01 ghế bằng nhựa màu đỏ có lưng tựa, nhãn hiệu Việt Nhật, cao 60cm, đã qua sử dụng;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 101.348.000 đồng.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 27/4/2020).

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Jupiter MX, màu đen bạc, BKS 73N4 - 1846 đã qua sử dụng. Quá trình điều tra, xác định chiếc xe mô tô là tài sản chung của Nguyễn Thị T và con gái là Nguyễn Thị Hoài T; Số tiền 8.990.000 đồng thu giữ trên người Nguyễn Thị T là những tài sản hợp pháp, không liên quan đến hành vi phạm tội nên Cơ quanĐT đã trả lại cho Nguyễn Thị T. nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Liên quan trong vụ án có các tay em Nguyễn Thị L, Đặng Thị Hồng M, Đặng Thị H, Nguyễn Thị T đã ghi số đề cho Nguyễn Thị T, tuy nhiên do số tiền bán số lô, số đề cho người chơi chưa đủ tang số định lượng đồng thời các đối tượng chưa có tiền án, tiền sự về hành vi đánh bạc, tổ chức đánh bạc nên chưa đủ yếu tố cấu thành Tội đánh bạc hoặc tổ chức đánh bạc quy định tại Điều 321, 322 Bộ luật Hình sự. Vì vậy Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn đã chuyển hồ sơ cho Công an thị xã Ba Đồn xử phạt vi phạm hành chính theo quy định.

Đối với những người đã mua số đề, đều là khách qua đường, không rõ tên tuổi, địa chỉ cụ thể nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thị xã Ba Đồn không có cơ sở để triệu tập, xử lý.

[6] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Các bị cáo có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Y và Trần Thị H phạm tội “Tổ chức đánh bạc”; Bị cáo Nguyễn Thị H phạm tội “Đánh bạc”.

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; các điểm s, x khoản 1 Điều 51; Điều 35 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị T 80.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Y 70.000.000 đồng.

- Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 322; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Trần Thị H 60.000.000 đồng.

- Áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm i, s khoản 1 Điều 51; Điều 35 Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Thị H 30.000.000 đồng.

3. Về vật chứng: Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 106 tịch thu tiêu hủy 01 cái bút bi, mực màu xanh, nhãn hiệu Thiên Long, đã qua sử dụng; 01 bàn bằng nhựa, màu đỏ, kích thước (60x40x50)cm, nhãn hiệu Việt Nhật, đã qua sử dụng; 01 ghế bằng nhựa màu đỏ có lưng tựa, nhãn hiệu Việt Nhật, cao 60cm, đã qua sử dụng;

Tịch thu sung công quỹ Nhà nước số Tiền ngân hàng Nhà nước Việt Nam 101.348.000 đồng đã thu giữ tại các bị cáo.

(Tất cả có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng giữa cơ quan công an thị xã Ba Đồn và Chi cục thi hành án dân sự thị xã Ba Đồn ngày 27/4/2020).

4. Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Thị T, Nguyễn Thị Y, Trần Thị H và Nguyễn Thị H mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm để sung vào công quỹ nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Bình xét xử theo trình tự phúc thẩm./.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Quảng Bình;
- VKSND thị xã Ba Đồn;
- Công an thị xã Ba Đồn;
- Chi cục THADS thị xã Ba Đồn;
- THA phạt tù;
- Người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Văn Dương